

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO NHANH
Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 22/01/2022

1. Kết quả xét nghiệm

1.1. Trong ngày đã xét nghiệm **3.307 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 713 người với 378 mẫu (209 mẫu đơn, 169 mẫu gộp), còn 33 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 2.594 người với 2.582 mẫu (2.570 mẫu đơn, 12 mẫu gộp).

1.2. Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **70 ca mắc mới** trong ngày (giảm 11 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 23 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 02 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 02 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 43 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 08 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 62 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 49 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 20 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 00 người.

- Dưới 12 tuổi: 01 người.

1.3. Phân bố ca bệnh

- Về từ vùng dịch: 01 ca¹ (giảm 04 ca so với ngày hôm qua).

- 14 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

¹ 01 ca Kiên Giang.

- 18 ca trong khu phong tỏa.
- 37 ca trong cộng đồng, cụ thể:
 - + Huyện Tháp Mười: 09 ca².
 - + TP Cao Lãnh: 06 ca³.
 - + Huyện Châu Thành: 05 ca⁴.
 - + TP Sa Đéc: 04 ca⁵.
 - + Huyện Lai Vung: 04 ca⁶.
 - + Huyện Lấp Vò: 03 ca⁷.
 - + Huyện Cao Lãnh: 03 ca⁸.
 - + Huyện Hồng Ngự: 02 ca⁹.
 - + Huyện Tân Hồng: 01 ca¹⁰.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 120 trường hợp.
- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

3. Tình hình cách ly

3.1. Quản lý đối tượng cách ly

- Số cách ly trong ngày: 238 người (giảm 58 trường hợp với hôm qua).
- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 319 người (giảm 12 trường hợp so với hôm qua).
- Tổng số đang quản lý: 12.054 người (giảm 81 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

² 01 ca Khóm 1, thị trấn Mỹ An; 01 ca Ấp 3, xã Đốc Binh Kiều; 01 ca ấp Mỹ Thị B, xã Mỹ An; 01 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 5, xã Mỹ Đông; 01 ca ấp Mỹ Nam 1, xã Mỹ Quý; 01 ca ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ; 02 ca Ấp 5B, xã Trường Xuân.

³ 01 ca khóm Mỹ Phước, Phường 3; 01 ca ấp Khóm 5, Phường 6; 01 ca Khóm 1, 01 ca ấp Khóm 5, Phường 11; 01 ca khóm Mỹ Thượng, phường Mỹ Phú; 01 ca ấp Hòa Lợi, xã Hòa An.

⁴ 01 ca ấp Tân Thạnh, xã An Hiệp; 01 ca ấp An Hòa Nhì, 01 ca ấp Phú An, xã Tân Bình; 01 ca ấp Tân Bình, 01 ca ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông.

⁵ 02 ca Khóm 5, Phường 1; 01 ca ấp Đông Huệ, 01 ca ấp Khánh Nhơn, xã Tân Khánh Đông.

⁶ 01 ca Khóm 2, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Long Hội, xã Hòa Long; 01 ca ấp Tân Lợi, xã Phong Hòa; 01 ca ấp Tân An, xã Tân Thành.

⁷ 01 ca ấp An Phú, xã Hội An Đông; 01 ca ấp Hưng Lợi Tây, xã Long Hưng B; 01 ca ấp An Thạnh, xã Mỹ An Hưng B.

⁸ 01 ca khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ; 01 ca Ấp 1, xã Bình Hàng Trung; 01 ca Ấp 1, xã Phong Mỹ.

⁹ 01 ca khóm Thượng 1, thị trấn Thường Thới Tiền; 01 ca Ấp 1, xã Thường Phước 1.

¹⁰ 01 ca ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước.

3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 18 cơ sở
- + Công suất tối đa: 2.571 giường
- + Số đã bố trí: 647 giường.
- + Số hiện còn: 1.924 giường.
- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 10 cơ sở.
- + Công suất tối đa: 900 giường.
- + Số đã bố trí: 21 giường.
- + Số hiện còn: 879 giường.
- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 02 khu.
- + Công suất tối đa: 109 giường.
- + Số đã bố trí: 9¹¹ người.
- + Số hiện còn: 100 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

4. Kết quả điều trị

4.1. Tổng số ca dương tính 47.028 ca (trong đó, có 1.973 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

4.2. Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 8.119 ca (giảm 07 ca so với hôm qua).

a) Phân loại tình trạng bệnh

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 7.735 ca.
- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 131 ca.
- Số trường hợp bệnh nặng: 153 ca (giảm 23 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 100 ca (tăng 03 so với ngày hôm qua).

b) Phân loại nơi điều trị

- Tại nhà, nơi cư trú: 7.399 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 21 ca.
- Các cơ sở điều trị: 647 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 52 ca.

4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong

¹¹ Người về từ vùng dịch: 13 người.

4.3.1. *Số bệnh nhân hoàn thành điều trị*: 68 trong ngày (giảm 26 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 38.032 ca.

4.3.2. *Số bệnh nhân chuyển viện*: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. *Số bệnh nhân tử vong*: trong ngày ghi nhận 09 ca (không đổi so ngày hôm qua), cộng dồn 868 ca.

(Đính kèm Phụ lục 4).

5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19

Trong ngày tiêm được 3.514 liều trong đó:

- 2.339 liều vắc xin AstraZeneca.
- 1.175 liều vắc xin Vero Cell.

Tính đến ngày 22/01/2022, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.852.306 liều (tiêm mũi 1: 1.242.616 liều, đạt 99,8% dân số Tỉnh¹²; tiêm mũi 2: 1.176.408 liều, đạt 94,48% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 108.802 liều, đạt 8,74% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 324.480 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 306.083 liều (tiêm mũi 1: 157.564 liều, đạt 98,49% dân số Tỉnh¹³; tiêm mũi 2: 148.519 liều, đạt 92,84% dân số Tỉnh).

(Đính kèm Phụ lục 5).

6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch¹⁴

6.1.1. *Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh*: Cấp độ 1.

6.1.2. *Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố*: 12 huyện, thành phố thuộc cấp độ 1.

6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 127¹⁵/143 xã, phường, thị trấn (tăng 03 so với ngày hôm qua).

¹² Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

¹³ Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

¹⁴ Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

¹⁵ Huyện Lai Vung: (11 xã) Phong Hoà, Định Hoà, Tân Hoà, Tân Thành, Tân Phước, Long Hậu, Hoà Long, Long Thắng, Hoà Thành, Tân Dương và Vĩnh Thới.

Huyện Tam Nông: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Cao Lãnh: 18/18 xã, thị trấn.

Huyện Lấp Vò: 13/13 xã, thị trấn.

TP Cao Lãnh: (14 xã, phường) Phường 1, phường Hoà Thuận, phường Mỹ Phú, phường 3, phường 6, xã Mỹ Ngãi, xã Tịnh Thới, Phường 2, Phường 4, Phường 11, xã Mỹ Trà, xã Mỹ Tân, xã Hòa An và xã Tân Thuận Tây.

- Cấp 2: 16/143 xã, phường, thị trấn (giảm 03 so với hôm qua)

6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 588/698 khóm, ấp (tăng 04 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 105/698 khóm, ấp (giảm 02 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 05/698 khóm, ấp (giảm 02 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

7. Công tác kiểm soát dịch

7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)

- Số phát sinh trong ngày: 00 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 02 khu vực (không thay đổi so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện: Tính đến ngày 22/01/2022, 11 huyện, thành phố phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua, thành phố Hồng Ngự 15 ngày chưa phát sinh ca mắc cộng đồng. *(Đính kèm Phụ lục 6).*

8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 591/596 doanh nghiệp, gồm:

+ 326 doanh nghiệp có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 55.490 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

+ 265 doanh nghiệp báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.992 lao động (không thay đổi so với hôm qua).

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 180 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 2 chợ tạm ngưng hoạt động.

Huyện Châu Thành: 12/12 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (11 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Phú Điền, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều, Mỹ Hòa và Láng Biển.

TP Sa Đéc: (06 xã, phường) Phường 1, Phường 2, Phường 3, phường Tân Quy Đông, xã Tân Phú Đông, xã Tân Quy Tây.

Huyện Tân Hồng: (07 xã) Bình Phú, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Thành A, Tân Phước, An Phước và Tân Công Chí.

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, phường.

Huyện Thanh Bình: 13/13 xã, thị trấn.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

Nơi nhận:

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCĐ phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCĐ;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG TIỂU BAN

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH
Nguyễn Công Minh**